

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG - TỈNH QUẢNG NINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Định.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Lê Phương và bà Lê Thị Thanh Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phùng Hương Giang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long tham gia phiên tòa:**  
Ông Đặng Quang Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại Hội Trường xét xử Toà án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 166/2018/HSST ngày 07/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 169/2018/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vũ Văn C** - Sinh ngày 29/11/1967 tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 5, khu 4, phường B, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vũ Văn M (Đã chết) và bà: Đồng Thị K (Đã chết); Có vợ là: Nguyễn Thị P và có 02 con;

Tiền án: + Ngày 20/10/1998, bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 14 năm tù về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp sử dụng trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/8/2008, bị cáo chưa chưa nộp tiền phạt sung công và án phí của bản án.

+ Ngày 03/4/2014, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt ngày 29/5/2016.

Nhân thân: Ngày 06/12/1993, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 03 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng chất ma túy.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 14/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Phạm Thị H** - Sinh ngày 09/02/1971, tại thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 23, khu 2B, phường C, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn P (Đã chết) và bà: Lê Thị T; Có chồng là Lê Nguyên H và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: + Ngày 14/7/2000, bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/02/2005.

+ Ngày 07/9/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xử phạt 36 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2010, đã nộp án phí vào ngày 17/9/2012.

Bị cáo bị bắt ngày 15/5/2018, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa;

- *Bị hại:*

1. Chị Phùng Thị Trà G - Sinh năm 1996; Trú tại: Khu 1, phường Y, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Nguyễn Thị L - sinh năm 1988; Trú tại: Tổ 7, khu 8, phường B, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Lê Thị Kim A – sinh năm 1990; Trú tại: Tổ 23, khu 2, phường C, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Chị: Trịnh Thị Kim T - sinh năm 1984; Trú tại: Y, phường M, thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

2. Chị: Đào Thị Minh T - sinh năm 1981; Trú tại: Tổ 1, khu 7, phường B TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

3. Anh: Bùi Nguyễn D - sinh năm 1986; Trú tại: Tổ 4, khu 1, phường H, TP.Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa.

4. Ông: Nguyễn Văn K - sinh năm 1966; Trú tại: Tổ 7, khu 8, phường B, TP. Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn C và Phạm Thị H đều là những đối tượng nghiện ma túy. Để có tiền mua ma túy sử dụng, C bàn bạc và rủ H đi lang thang trên địa bàn thành phố Hạ Long nếu thấy ai sơ hở thì trộm cắp tài sản. C và H thống nhất, C là người chuẩn bị vạm phá khóa và trực tiếp phá khóa để trộm cắp xe, còn H sẽ cảnh giới và chuẩn bị phương tiện để đi trộm cắp. Trong tháng 5/2018 C và H đã hai lần trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 05 giờ ngày 12/5/2018, H điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát (BKS) 14B1 – 398. của chị Lê Thị Kim A con gái H, đến ngõ 30 phường Cao Xanh, thành phố Hạ Long đón C rồi đi lòng vòng ở các chợ khu vực Bãi Cháy. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, C và H đến Công số 1 chợ Cái Dăm, thuộc tổ 4, khu 9A, phường Bãi Cháy thì phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen, BKS 34E1 – 142., số khung 4617EY404061, số máy JE46E5104115 của chị Nguyễn Thị L, trú tại tổ 7, khu 8, phường Bãi Cháy để trên vỉa hè không có người trông coi. H ngồi ngoài xe cảnh giới còn C dùng vạm phá khóa, lấy xe rồi cả hai điều khiển xe đến khu vực Đèo Sen thuộc phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long. Sau đó, H đem xe vừa trộm cắp bán cho Phạm Duy H, sinh năm 1993, trú tại tổ 40, khu 4, phường C được 4.500.000đồng. Khi bán xe cho H, H nói là xe không có giấy tờ. C và H chia nhau mỗi người 2.000.000đồng, còn 500.000 đồng cùng nhau chi tiêu cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 15 giờ 45 phút ngày 14/5/2018, Vũ Văn C gọi điện rủ Phạm Thị H đi trộm cắp tài sản. H đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đỏ đen, BKS 14B1 – 398. đến phường Cao Xanh đón C. Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, C và H đi đến cổng số 1 chợ Cái Dăm thì phát hiện thấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu trắng đen, BKS 14X1 – 231. của chị Phùng Thị Trà G, trú tại khu 1, phường Y, thị xã Quảng Yên để trên vỉa hè không có người trông coi. H ngồi trên xe, cách 10m nhìn xung quanh để cảnh giới, còn C dùng vạm phá khóa, lấy xe, rồi điều khiển đi được khoảng 20m thì bị Công an phát hiện bắt quả tang, thu giữ xe mô tô Sirius RC màu trắng đen biển số 14X1 – 231., số khung 1710GY135586, số máy E3T6E199933; 01 tay công hình chữ L bằng kim loại màu sáng dài 15cm, một đầu trụ tròn, một đầu bầu dục, đầu tay công dài 2,5cm, lõi rỗng hình lục giác; 03 đầu vạm 01 đầu hình trụ lục giác, một đầu dẹt, 02 cái dài 07cm, 01 cái dài 06cm; 01 đầu vạm dài 5,6cm 01 đầu trụ lục giác, 01 đầu răng cưa 06 cạnh.

Ngày 15/5/2018, Cơ quan điều tra bắt khẩn cấp Phạm Thị H và thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen BKS 14B1 – 398., số máy 5C6J193112, số khung C6J0GY193105.

Tại kết luận giám định số 86 và 87 ngày 17/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long kết luận: Xe mô tô Sirius RC màu trắng đen biển số 14X1 – 231., tại thời điểm bị xâm hại trị giá 17.170.000đồng; xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen gắn biển số 34E1 – 142., tại thời điểm bị xâm hại trị giá 26.650.000đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo Vũ Văn C và Phạm Thị H có lời khai phù hợp với nội dung vụ án.

Bị hại là chị Phùng Thị Trà Gg và chị Nguyễn Thị L có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo về thời gian, địa điểm các chị bị mất xe máy. Nay các chị đã nhận lại tài sản nên không có yêu cầu gì về phần dân sự. Về phần hình phạt các chị đề nghị xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Lê Thị Kim A tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của bị cáo H, chị khẳng định không biết việc mẹ mình là bị cáo H đã dùng chiếc xe Sirius màu đỏ đen BKS 14B1 – 398.57 của mình để làm phương tiện đi trộm cắp. Nay chị đã được cơ quan điều tra trả lại chiếc xe mô tô trên, chị không có đề nghị gì về chiếc xe này.

Người làm chứng ông Nguyễn Văn Khỏe tại phiên tòa có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo và bị hại về nội dung vụ án.

Những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa, nhưng tại cơ quan điều tra đều có lời khai phù hợp với lời khai của các bị cáo và bị hại về nội dung vụ án.

Tại Cáo trạng số 171/CT-VKSHL ngày 06/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố Vũ Văn C và Phạm Thị H, về tội: “Trộm cắp tài sản”, đối với C theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; Đối với H theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn C từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm

Thị H từ 15 đến 18 tháng tù về tội: “Trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/5/2018.

Về phần dân sự: Các bị hại không yêu cầu gì về phần bồi thường thiệt hại nên hội đồng xét xử không đề cập.

Về vật chứng: Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng theo quy định.

Đề nghị truy thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 4.500.000đồng thu lời do phạm tội mà có của hai bị cáo Vũ Văn C và Phạm Thị H, mỗi bị cáo phải nộp cho Nhà nước 2.250.000đồng.

Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời trình bày của bị hại, người làm chứng và phù hợp với tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 12/5/2018 và 18 giờ 45 phút ngày 14/5/2018, tại khu vực công số 01 chợ Cái Dăm, thuộc tổ 4, khu 9A, phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, Vũ Văn C và Phạm Thị H đã có hành vi trộm cắp xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen biển kiểm soát 34E1-142, trị giá 26.650.000đồng của chị Nguyễn Thị L và xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng đen, biển kiểm soát 14X1-231, trị giá 17.170.000đồng của chị Phùng Thị Trà G. Tổng số tài sản C và H trộm cắp là 43.820.000đồng.

Bị cáo Vũ Văn C đã tái phạm, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trên do cố ý nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Do vậy hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo Vũ Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Phạm Thị H đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy rằng Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long đã truy tố các bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản”, trong đó: Bị cáo C theo quy

định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo H theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm.

[3] Về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Về nhân thân: Bị cáo Vũ Văn C và bị cáo Phạm Thị H có nhân thân xấu và đều là những đối tượng sử dụng ma túy.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự (Phạm tội 02 lần trở lên).

[4] Xét về vai trò: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Vũ Văn C là người khởi xướng việc đi trộm cắp tài sản, là người chuẩn bị công cụ trộm cắp xe và là người trực tiếp lấy trộm xe nên giữ vai trò đầu, Phạm Thị H là người giúp sức cho C trong việc trộm cắp tài sản nên giữ vai trò sau C.

[5] Về hình phạt: Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[6] Về phần dân sự:

Bị hại chị Nguyễn Thị L và chị Phùng Thị Trà G đã được cơ quan điều tra trả lại tài sản không có yêu cầu gì thêm, nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Đối với số tiền 4.500.000đồng mà các bị cáo bán xe mô tô trộm cắp được cho Phạm Duy H. Hội đồng xét xử xét thấy đây là tiền do phạm tội mà có, mặt khác hiện nay không xác định được địa chỉ của H và khi H mua xe do các bị cáo bán là xe không có giấy tờ, do vậy xác định Hoàng không có quyền đòi lại các bị cáo số tiền đã bỏ ra mua xe máy, do vậy số tiền 4.500.000đồng này cần buộc các bị cáo phải nộp lại để sung quỹ Nhà nước, cụ thể: Buộc C và H, mỗi bị cáo phải nộp 2.250.000đồng.

[7] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius RC màu trắng đen, biển kiểm soát 14X1-231, số khung: 1710GY135586, số máy: E3T6E 199933;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda AIRBLADE màu đen biển kiểm soát 34E1-142, số khung 4617EY404061, số máy JF46E5104115.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Sirius màu đỏ đen, biển kiểm soát 14B1-38957, số khung: C6J0GY193105, số máy: 5C63193112;

- 01 (Một) tay công hình chữ L bằng kim loại màu sáng dài 15cm, một đầu trụ tròn, một đầu bầu dục, đầu tay công dài 2,5cm, lõi rỗng hình lục giác. 03 (Ba) đầu vam (Một đầu hình trụ lục giác, một đầu dẹt) trong đó có 02 cái dài 07cm và 01 cái dài 06cm; 01 cái dài 5,6cm một đầu hình trụ lục giác và một đầu răng cưa 06 cạnh.

Xét thấy:

- Đối với 03 chiếc xe mô tô trên đã trả lại cho chủ sở hữu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

- Đối với những vật chứng còn lại là công cụ phạm tội, nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo trong vụ án này có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có công ăn việc làm, nên miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Đối với việc H khai bán chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 34B1 – 142. cho Phạm Duy H, trú tại tổ 40, khu 4, Cao Thắng, thành phố Hạ Long, khi bán có nói là xe không có giấy tờ. Quá trình điều tra xác minh tại địa chỉ trên có đối tượng tên Hoàng nhưng đã bán nhà chuyển đi nơi khác, hiện chưa xác định được ở đâu, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau, vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

Đối với xe mô tô BKS 14B1 – 398.57, qua xác minh là của chị Lê Thị Kim A con gái H, chị Kim Anh khi cho H mượn xe không biết H điều khiển xe đi trộm cắp, cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Kim A, nên Hội đồng xét xử cũng không đề cập.

[9] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Các bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- **Căn cứ:** Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Vũ Văn C.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Phạm Thị H;

- **Tuyên bố:** Bị cáo Vũ Văn C và bị cáo Phạm Thị H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **Xử phạt:**

1. Bị cáo Vũ Văn C 42 (Bốn mươi hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 14/5/2018.

2. Bị cáo Phạm Thị H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 15/5/2018.

- **Về vật chứng:** Áp dụng: điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) tay công hình chữ L bằng kim loại màu sáng dài 15cm, một đầu trụ tròn, một đầu bầu dục, đầu tay công dài 2,5cm, lõi rỗng hình lục giác. 03 (Ba) đầu văm (Một đầu hình trụ lục giác, một đầu dẹt) trong đó có 02 cái dài 07cm và 01 cái dài 06cm; 01 cái dài 5,6cm một đầu hình trụ lục giác và một đầu răng cưa 06 cạnh.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao vật chứng số 205 ngày 06 tháng 9 năm 2018 giữa Công an thành phố Hạ Long và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh).

Buộc bị cáo Vũ Văn C và bị cáo Phạm Thị H, mỗi bị cáo phải nộp số tiền 2.250.000đồng (hai triệu hai trăm năm mươi nghìn) để sung ngân sách Nhà nước.

- **Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc các bị cáo C và H, mỗi bị cáo phải nộp 200.000đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, những người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho các bị cáo và người bị hại biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Lê Phương - Lê Thị Thanh Hương**

**Nguyễn Thị Định**